

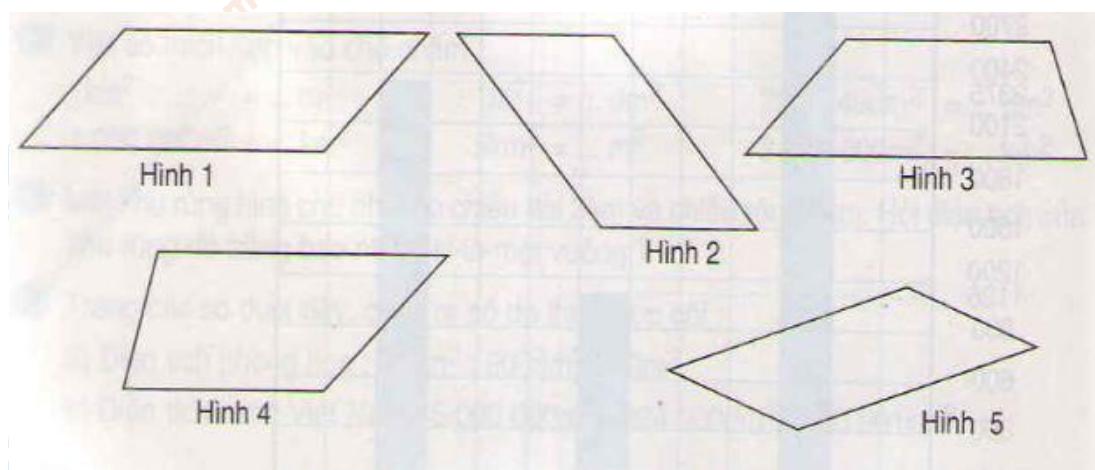
Mời các em học sinh cùng quý phụ huynh tham khảo ngay hướng dẫn giải các bài tập 1, 2, 3 trang 102, 103, 104 sách giáo khoa Toán 4 gồm phương pháp giải và đáp án chính xác, chi tiết nhất được trình bày dễ hiểu dưới đây:

**Ôn tập lý thuyết:**

Hình bình hành có 2 cặp cạnh đối diện song song và bằng nhau

**Giải Toán lớp 4 Bài 1 trang 102 SGK tập 2**

Trong các hình sau, hình nào là hình bình hành?



**Phương pháp giải:**

Quan sát các hình vẽ đã cho và dựa vào tính chất "hình bình hành có hai cặp cạnh đối song song và bằng nhau" để tìm hình bình hành trong các hình đã cho.

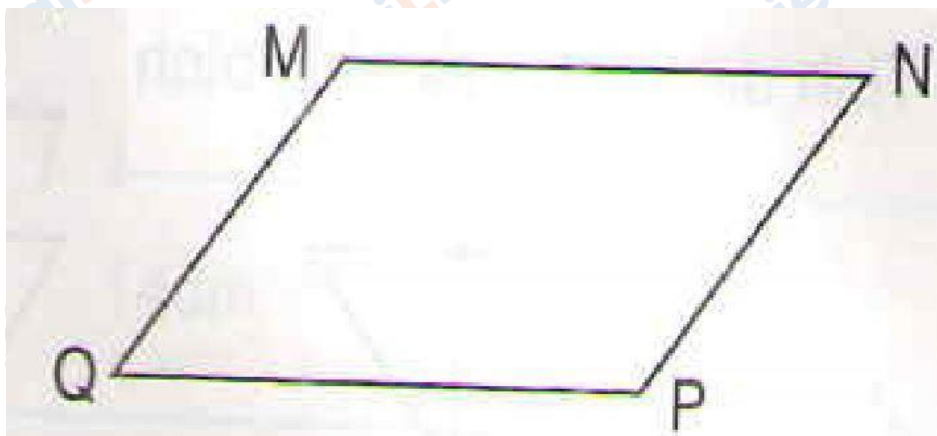
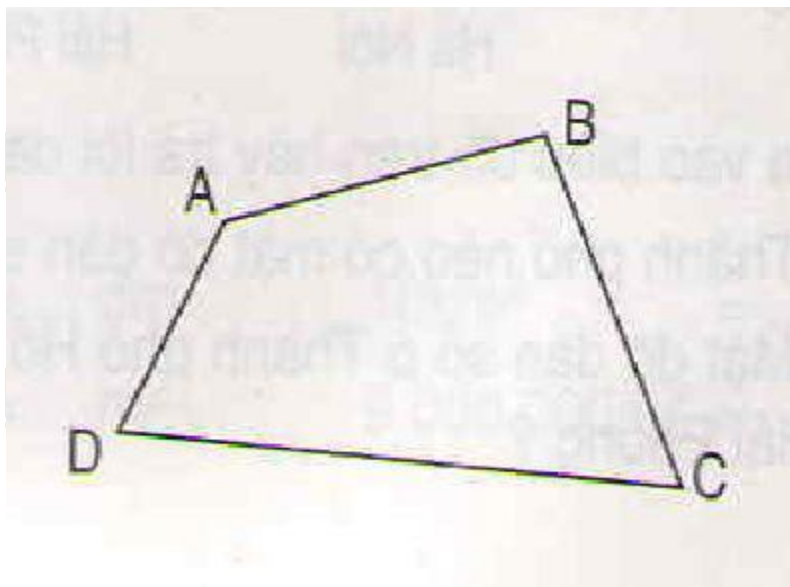
**Đáp án:**

Trong các hình trên, hình 1, 2 và hình 5 là hình bình hành.

(Hình 3, hình 4 không phải là hình bình hành vì có một cặp cạnh đối diện không song song).

**Giải Toán lớp 4 tập 2 Bài 2 trang 102 SGK**

Cho biết trong hình tứ giác ABCD:



AB và CD là hai cạnh đối diện.

AD và BC là hai cạnh đối diện

Hình tứ giác ABCD và hình bình hành MNPQ, trong hai hình đó hình nào có cặp cạnh đối diện song song và bằng nhau?

**Phương pháp giải:**

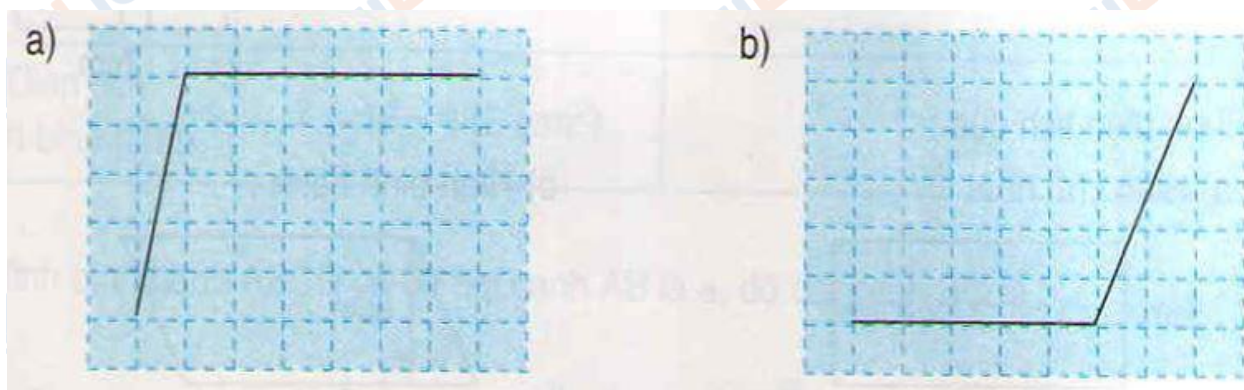
Quan sát hình vẽ đã cho để xác định hình có các cặp cạnh đối diện song song và bằng nhau.

**Đáp án:**

Trong 2 hình này, hình bình hành MNPQ có các cặp cạnh đối diện, song song và bằng nhau.

**Giải bài 3 Toán lớp 4 trang 102 SGK tập 2**

Vẽ thêm hai đoạn thẳng để được một hình bình hành:

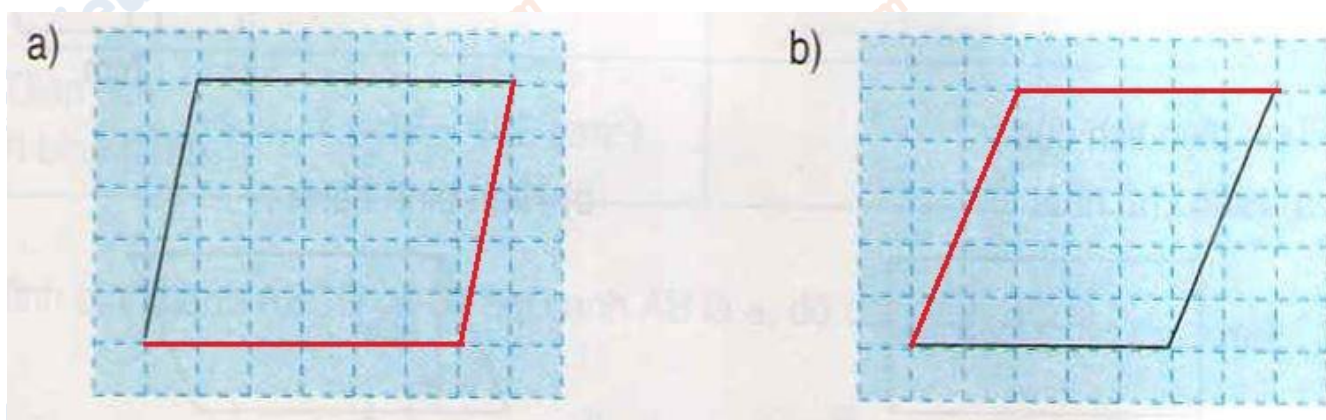


**Phương pháp giải:**

Vẽ hình bình hành dựa vào tính chất : Hình bình hành có hai cặp cạnh đối song song và bằng nhau.

**Đáp án:**

Các em sẽ như sau:



**Ôn tập phần lý thuyết:**

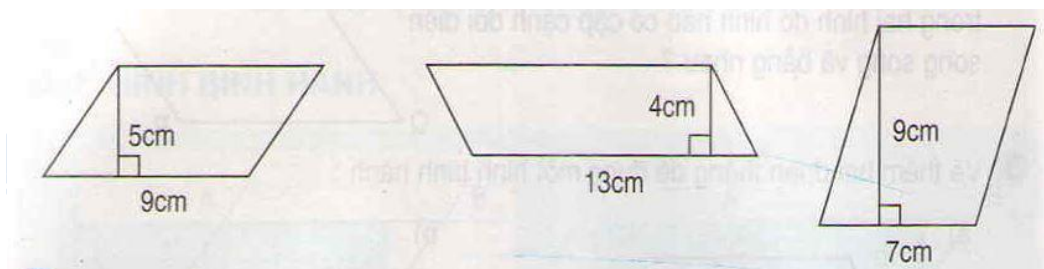
Muốn tính diện tích hình bình hành ta lấy độ dài đáy nhân với chiều cao (cùng một đơn vị đo).

$$S = a \times h$$

Trong đó: S là diện tích; a là độ dài đáy; h là chiều cao của hình bình hành.

**Giải bài Toán lớp 4 trang 104 SGK tập 2 bài 1**

Tính diện tích của mỗi hình bình hành sau:



**Phương pháp giải:**

Diện tích hình bình hành bằng độ dài đáy nhân với chiều cao (cùng một đơn vị đo).

$$S = a \times h$$

(S là diện tích, a là độ dài cạnh đáy, h là chiều cao hình bình hành).

**Đáp án:**

Hình bình hành thứ nhất có diện tích là:

$$9 \times 5 = 45 \text{ (cm}^2\text{)}$$

Hình bình hành thứ hai có diện tích là:

$$13 \times 4 = 52 \text{ (cm}^2\text{)}$$

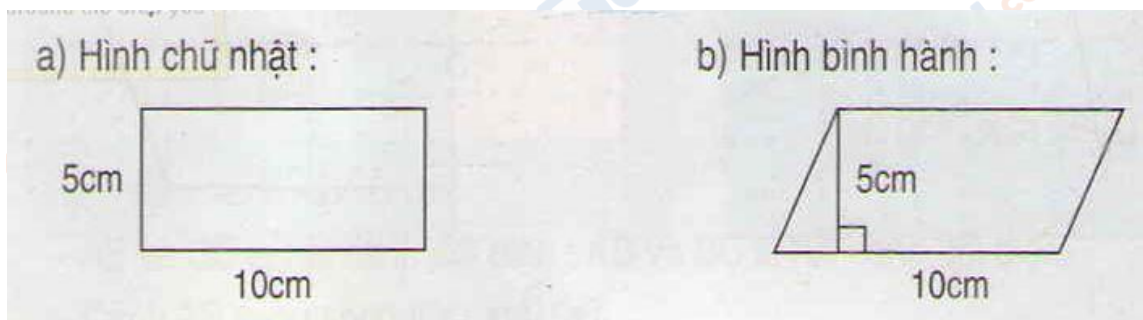
Hình bình hành thứ ba có diện tích là:

$$7 \times 9 = 63 \text{ (cm}^2\text{)}$$

Đáp số: 45 cm<sup>2</sup>; 52 cm<sup>2</sup>; 63 cm<sup>2</sup>.

**Giải Toán lớp 4 SGK Bài 2 trang 104 tập 2**

Tính diện tích của:



**Phương pháp giải:**

Diện tích hình chữ nhật bằng chiều dài nhân với chiều rộng

Diện tích hình bình hành bằng độ dài đáy nhân với chiều cao (cùng một đơn vị đo).

$$S = a \times h$$

(S là diện tích, a là độ dài cạnh đáy, h là chiều cao hình bình hành)

**Đáp án:**

a) Diện tích hình chữ nhật là:

$$10 \times 5 = 50 \text{ (cm}^2\text{)}$$

b) Diện tích hình bình hành là:

$$10 \times 5 = 50 \text{ (cm}^2\text{)}$$

Nhận xét: Hình chữ nhật và hình bình hành đã cho có diện tích bằng nhau.

### **Giải Toán SGK lớp 4 Bài 3 trang 104 tập 2**

Tính diện tích của hình bình hành biết:

a) Độ dài đáy là 4dm, chiều cao là 34 cm.

b) Độ dài đáy là 4m; chiều cao là 13 dm.

**Phương pháp giải:**

Diện tích hình bình hành bằng độ dài đáy nhân với chiều cao (cùng một đơn vị đo).

$$S = a \times h$$

(S là diện tích, a là độ dài cạnh đáy, h là chiều cao hình bình hành).

**Đáp án:**

a) Đổi 4dm = 40cm

Diện tích của hình bình hành là:  $40 \times 34 = 1360 \text{ (cm}^2\text{)}$

b) Đổi 4m = 40dm

Diện tích hình bình hành là:  $40 \times 13 = 520 \text{ (dm}^2\text{)}$

Đáp số: 1360cm<sup>2</sup>; 520dm<sup>2</sup>